ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Nghị quyết số: 333/2017/UBTVQH14	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT

BAN HÀNH QUY CHẾ PHỐI HỢP GIỮA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO VÀ BỘ QUỐC PHÒNG TRONG VIỆC QUẢN LÝ CÁC TÒA ÁN QUÂN SỰ VỀ TỔ CHỨC

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13;

Xét đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao tại Tờ trình số 622a/TTr-TANDTC ngày 14 tháng 10 năm 2016.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1

Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Quốc phòng trong việc quản lý các Tòa án quân sự về tổ chức.

Điều 2

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2017.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 134/2002/NQ-UBTVQH11 ngày 04 tháng 11 năm 2002 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Quốc phòng trong việc quản lý các Tòa án quân sự về tổ chức.

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2017

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Kim Ngân

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ PHỐI HỢP
GIỮA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO VÀ BỘ QUỐC PHÒNG TRONG VIỆC QUẢN LÝ CÁC TÒA ÁN QUÂN SỰ VỀ TỔ CHỨC

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 333/2017/UBTVQH14)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Quốc phòng trong việc quản lý các Tòa án quân sự về tổ chức.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng và cá nhân, tổ chức trong các cơ quan này có nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến việc quản lý các Tòa án quân sự về tổ chức.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan theo quy định của Luật tổ chức Tòa án nhân dân.

2. Chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, tạo điều kiện hỗ trợ nhau thực hiện tốt nhiệm vụ.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Ban hành văn bản liên tịch giữa Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

2. Cung cấp thông tin, tài liệu.

3. Trao đổi ý kiến, tổ chức cuộc họp hoặc làm việc trực tiếp.

4. Thông báo bằng văn bản.

5. Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ của Tòa án quân sự các cấp.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn